TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25 /2022/HS-ST Ngày 19/7/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thêm;

2. Ông Đinh Hữu Long.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Mai Hữu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 16/TB-TA ngày 17 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh T1, sinh ngày 14/02/2000, tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn M N, xã Q P, huyện QS, tỉnh Q N; nghề nghiệp: thợ Th cao; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Tạm giam"* từ ngày 06/12/2021, hiện đang còn tạm giam. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1994; trú tại: tổ dân phố Hương An, thị trấn H A, huyện Q S, tỉnh Q N.. *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Duy Kh, sinh ngày

09/4/2004; trú tại: thôn Hương Quế Nam, xã Q P, huyện Q S, tỉnh Q N. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952. *Có mặt.*

+ Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1955. *Vắng mặt.*

+ Anh Nguyễn Hồng L1, sinh năm 1984. *Vắng mặt.*

Cùng trú tại: tổ dân phố Hương An, thị trấn H A, huyện Q S, tỉnh Q N..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 27/7/2021, tại tổ dân phố Hương An, thị trấn H A, huyện Q S, bị cáo Trần Thanh T1 đến nhà bà Nguyễn Thị M mượn ly uống rượu và xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Hoàng L. Bị cáo về nhà bà ngoại (bên cạnh nhà bà M) cầm 01 con dao bằng kim loại (có chiều dài 69 cm, lưỡi dao rộng 3,2 cm, cán dao dài 18 cm) đứng trước cửa nhà bà M hăm dọa rồi đem về cất. Bà M ở trong nhà chửi ra thì bị cáo nhặt 01 viên vữa xi-măng ném vào nhà bà M. Lúc này, anh L cầm 01 ống tuýp bằng kim loại chạy ra đuổi đánh bị cáo, bị cáo chạy về nhà bà ngoại rồi quay trở ra cầm theo 01 con dao bấm (có chiều dài 24,2 cm, cán dao dài 13,7 cm). Thấy vậy, anh L dùng ống tuýp đánh về hướng bị cáo thì bị cáo đưa tay trái lên đỡ rồi dùng tay phải cầm dao đâm vào phần bụng của anh L gây thương tích. Anh L được người dân đưa đi cấp cứu. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo cất dao bấm vào túi quần và nhờ Nguyễn Duy Kh chở đi xuống hướng cầu An Phú thuộc xã Quế Phú. Khi đến bờ đê thuộc xã Quế Phú, bị cáo xuống xe rồi lấy con dao bấm ra vứt xuống bụi cỏ gần đó. Sau đó, anh Kh về nhà còn bị cáo đến Công an thị trấn Hương An làm việc.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 385/GĐTT ngày 07/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Hoàng L là 30%.

Tại các Kết luận giám định số 974/C09C-Đ3 ngày 16/8/2021 và Kết luận giám định số 1238/C09C-Đ3 ngày 22/10/2021 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: chất màu nâu đỏ nghi là máu và dấu vết trên lưỡi dao là máu của một người nam giới; người nam giới để lại vết máu trên lưỡi dao là Nguyễn Hoàng L.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận con dao bấm mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn đã truy tìm được là con dao mà bị cáo đã sử dụng để đâm anh L.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 69 cm, lưỡi dao rộng 3,2 cm, cán dao dài 18 cm, có mũi nhọn, trên con dao có chữ "COLD STEEL";

- 01 đoạn kim loại hình trụ màu trắng (loại cán dù) dài 103 cm, đường kính 03 cm, một đầu có khoá nối bằng nhựa màu trắng;

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 24,2 cm, cán dao dài 13,7 cm, lưỡi dao có mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,4 cm, lưỡi dao dày 0,2 cm, con dao ở trạng thái gấp dài 14 cm;

- 03 cục vữa xi-măng có kích thước lần lượt là 10 cm × 3,5 cm; 06 cm × 05 cm; 08cm × 13 cm.

- 01 gạc y tế có thấm chất màu nâu đỏ.

Cáo trạng số 15/CT-VKSQS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T1 phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (06/12/2021).

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường, hỗ trợ chi phí điều trị cho bị hại là anh Nguyễn Hoàng L với số tiền 13.000.000 đồng. Anh L không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 69 cm, lưỡi dao rộng 3,2 cm, cán dao dài 18 cm, có mũi nhọn, trên con dao có chữ "COLD STEEL";

- 01 đoạn kim loại hình trụ màu trắng (loại cán dù) dài 103 cm, đường kính 03 cm, một đầu có khoá nối bằng nhựa màu trắng;

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 24,2 cm, cán dao dài 13,7 cm, lưỡi dao có mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,4 cm, lưỡi dao dày 0,2 cm, con dao ở trạng thái gấp dài 14 cm;

- 03 cục vữa xi-măng có kích thước lần lượt là 10 cm × 3,5 cm; 06 cm × 05 cm; 08cm × 13 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào chiều tối ngày 27/7/2021, bị cáo Trần Thanh T1 đến nhà bà Nguyễn Thị M tại tổ dân phố Hương An, thị trấn H A, huyện Q S mượn ly uống rượu và xảy ra mâu thuẫn với anh Nguyễn Hoàng L dẫn đến xô xát; trong lúc giằng co, bị cáo sử dụng 01 con dao bấm đâm vào phần bụng của anh L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 30%.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* theo các điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Cáo trạng số 15/CT-VKSQS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: tính mạng, sức khoẻ của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời nghiêm trị những ai có hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Bị cáo nhận thức rõ điều đó nhưng do mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã có hành vi xử sự vi phạm pháp luật. Hành vi trên của bị cáo thể hiện bản tính xem thường pháp luật, không chỉ làm tổn hại trực tiếp đến sức khoẻ của người khác, mà còn gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo mới thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại 13.000.000 đồng; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có ông nội Trần Đình C là Liệt sỹ; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, nhưng phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại - anh L số tiền 13.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 69 cm, lưỡi dao rộng 3,2 cm, cán dao dài 18 cm, có mũi nhọn, trên con dao có chữ "COLD STEEL"; 01 đoạn kim loại hình trụ màu trắng (loại cán dù) dài 103 cm, đường kính 03 cm, một đầu có khoá nối bằng nhựa màu trắng; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 24,2 cm, cán dao dài 13,7 cm, lưỡi dao có mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,4 cm, lưỡi dao dày 0,2 cm, con dao ở trạng thái gấp dài 14 cm; 03 cục vữa xi-măng có kích thước lần lượt là 10 cm × 3,5 cm; 06 cm × 05 cm; 08cm × 13 cm. Đây là các tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 gạc y tế có thấm chất màu nâu đỏ đã dung hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: bị cáo Trần Thanh T1 phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (06/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 69 cm, lưỡi dao rộng 3,2 cm, cán dao dài 18 cm, có mũi nhọn, trên con dao có chữ "COLD STEEL";

- 01 đoạn kim loại hình trụ màu trắng (loại cán dù) dài 103 cm, đường kính 03 cm, một đầu có khoá nối bằng nhựa màu trắng;

- 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 24,2 cm, cán dao dài 13,7 cm, lưỡi dao có mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 2,4 cm, lưỡi dao dày 0,2 cm, con dao ở trạng thái gấp dài 14 cm;

- 03 cục vữa xi-măng có kích thước lần lượt là 10 cm × 3,5 cm; 06 cm × 05 cm; 08cm × 13 cm.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/4/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/7/2022). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thọ